

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Án số: 04/2019/HNGĐ-ST

Ngày 14/3/2019

“V/ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Tuấn; ông Nguyễn Văn Hoàng

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Lan Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 115/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2018 về tranh chấp “ly hôn, nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXX-ST ngày 11 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; Địa chỉ: thôn Quan Nh, xã Yên B, huyện Duy T, tỉnh Hà N. Có mặt.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Quốc Th, sinh năm 1989; Địa chỉ: thôn Yên H, xã Mộc B, huyện Duy T, tỉnh Hà N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Quốc Th đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 30/4/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Mộc B, huyện Duy T, tỉnh Hà N trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng một năm đầu thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm và lối sống khác nhau, vợ chồng không thông cảm chia sẻ, động viên nhau, bên cạnh đó còn do anh Th có lối sống độc đoán, gia trưởng nên dẫn tới vợ chồng sống với nhau nhưng không có tình cảm, mỗi khi tức giận thì anh Th thường đập phá, ném đồ đạc của chị. Mặc dù chị đã chủ động điều chỉnh lối sống, sinh hoạt để tìm sự hòa hợp và đã được hai bên gia đình khuyên can nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện, mâu thuẫn vẫn tồn tại. Vợ chồng ly thân từ ngày 26/12/2017 đến nay không quan tâm gì đến nhau. Nay chị xét thấy tình cảm giữa hai vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Th.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Quốc Th trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị T đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 30/4/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Mộc B, huyện Duy T, tỉnh Hà N trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu đi đến xây dựng hạnh phúc gia đình.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do gia đình nhà vợ anh, ngoài ra còn do vợ chồng tính tình không hợp, không thông cảm chia sẻ động viên nhau phát triển từ đó dẫn đến tình cảm giữa vợ chồng anh bị dạn nứt, không còn tình cảm, sau đó đến tháng 12 năm 2017 chị T bỏ về nhà bố mẹ đẻ của chị sinh sống, không quan tâm tới anh và các con chung. Nay chị T xin ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo yêu cầu của chị T.

Về con chung: Chị T và anh Th cùng trình bày anh, chị có hai con chung là cháu: Nguyễn Nhất T, sinh ngày 31/12/2014 và Nguyễn Nhật M, sinh ngày 21/7/2016. Kể từ khi vợ chồng ly thân thì hai cháu do anh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị T có nguyện vọng xin được nuôi cháu M và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung, chị trình bày hiện đang làm công nhân với mức lương mỗi tháng 5 triệu đồng. Anh Th cũng có nguyện vọng xin được nuôi hai con chung và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ, công sức chung: Chị T; anh Th cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị T giữ nguyên quan điểm của mình. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị: xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Quốc Th; về con chung: giao chị T nuôi cháu Nguyễn Nhật M, giao anh Th nuôi cháu Nguyễn Nhất T; chị T, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung, công nợ, công sức: không giải quyết, ngoài ra còn đề nghị về án phí.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Quốc Th tuy nhiên đây là lần thứ hai anh vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, HĐXX căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Th tại phiên tòa.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Quốc Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Ủy ban nhân dân xã Mộc B, huyện Duy T, tỉnh Hà N đăng ký kết hôn ngày 30/4/2014 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn là thực tế các bên đã thừa nhận. Nguyên nhân do tính tình không hợp, vợ chồng không thông cảm chia sẻ động viên nhau nên bất đồng quan điểm

sống, sống không quan tâm đến nhau, tình cảm không còn, vợ chồng ly thân từ tháng 12 năm 2017 đến nay không quan tâm gì đến nhau, nay chị T xin ly hôn thì anh Th đề nghị Tòa án giải quyết theo yêu cầu của chị T. Quá trình giải quyết Tòa án đã tổ chức hòa giải nhưng không được. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã phát sinh và tồn tại trong một quá trình, nay đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị T là có căn cứ nên cần chấp nhận xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Quốc Th là phù hợp thực tế và có căn cứ pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là các cháu Nguyễn Nhật T, sinh ngày 31/12/2014 và Nguyễn Nhật M, sinh ngày 21/7/2016. Kể từ khi vợ chồng ly thân thì hai cháu do anh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Xét nguyện vọng nuôi con chung của các đương sự, nhận thấy hiện nay cháu Nguyễn Nhật M còn nhỏ nên cần sự chăm sóc của người mẹ vì thế cần giao cháu cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu T; Chị T, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: chị Tiên phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147; 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

1. Xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Quốc Th

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Nhật M sinh ngày 21/7/2016; giao anh Nguyễn Quốc Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Nhật T sinh ngày 31/12/2014 kể từ tháng 4/2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Chị T, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị T, anh Th và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Th, chị T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Tiên đã nộp theo biên lai số 0000356 ngày 05/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án

Án xử công khai sơ thẩm; Chị T có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Th vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND huyện Duy Tiên.
- Chi cục THA huyện Duy Tiên.
- UBND xã Mộc Bắc;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

TRẦN NGỌC THUẬN